

Một số suy nghĩ ban đầu về chuyên ngành xã hội học quân sự

PHẠM XUÂN HẢO

Xây dựng lý thuyết và tiến hành nghiên cứu xã hội học rất cần có chuyên ngành xã hội học quân sự, nghiên cứu xã hội học trong lĩnh vực quân sự. Bởi vì quân sự là một thiết chế xã hội và là một lĩnh vực hoạt động cơ bản của xã hội.

Dựng nước và giữ nước là quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc Việt Nam. Trong giai đoạn mới cùng với công cuộc xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ gắn kết chặt chẽ, bảo đảm cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nghiên cứu xã hội học quân sự một mặt đóng góp vào sự phát triển khoa học xã hội học ở nước ta, mặt khác góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Trong bài viết này xin được trình bày một số suy nghĩ ban đầu về chuyên ngành xã hội học quân sự.

1. Về đối tượng, phạm vi nghiên cứu của chuyên ngành xã hội học quân sự.

Quân sự là một thiết chế xã hội cơ bản hình thành từ nhu cầu tồn tại của các nhóm xã hội, các tập đoàn xã hội và cộng đồng xã hội trong tiến trình lịch sử của nhân loại. Để sống và tồn tại không chỉ có hoạt động sản xuất, hoạt động chính trị, hoạt động văn hoá mà còn phải tiến hành hoạt động quân sự, tổ chức ra lực lượng vũ trang nhằm bảo vệ lợi ích và sự sống còn của mình cùng tập đoàn xã hội trước sự đe dọa và hành động thôn tính của tập đoàn xã hội khác.

Thiết chế quân sự bao gồm trong đó một hệ thống chuẩn mực, giá trị, vị trí, vai trò tương đối bền vững để vừa hướng dẫn vừa kiểm soát hành vi của con người trong tổ chức quân sự và hoạt động quân sự; để tạo nên sự ăn khớp nhịp nhàng giữa các nhóm xã hội quân nhân trong hệ thống quân đội, đảm bảo cho quân đội làm tốt chức năng chiến đấu, xứng đáng là lực lượng nòng cốt chủ yếu trong hoạt động quân sự.

Quân sự là một lĩnh vực hoạt động cơ bản của xã hội được phân biệt với các lĩnh vực hoạt động khác ở chỗ nó liên quan đến một hiện tượng chính trị xã hội mang tính lịch sử là chiến tranh; liên quan đến một hình thức đặc thù của đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc là đấu tranh vũ trang.

Quân sự là một lĩnh vực hoạt động của xã hội được tiến hành chủ yếu bằng lực lượng vũ trang có tổ chức chặt chẽ mà nòng cốt là quân đội do một giai cấp hay một tập đoàn chính trị tiến hành nhằm thực hiện mục tiêu chính trị của giai cấp hay tập đoàn chính trị. Chiến tranh là sự kế tục của chính trị bằng các thủ đoạn bạo lực.

Là một lĩnh vực hoạt động xã hội, lĩnh vực quân sự bao gồm ba mặt cơ bản: hoạt động quân sự; tổ chức quân sự và những con người trong tổ chức quân sự, tham gia vào các hoạt động quân sự. Cụ thể hơn đó là: đấu tranh vũ trang; tổ chức vũ trang và con người được trang bị vũ khí, được huy động vào đấu tranh vũ trang làm nhiệm vụ tiêu hao, tiêu diệt lực lượng quân sự đối phương thực hiện mục tiêu chiến lược, chiến dịch hay chiến thuật. Phạm vi hẹp nhất của lĩnh vực quân sự là hoạt động chiến đấu của quân đội, quân đội và con người xã hội quân nhân.

Quân sự, một lĩnh vực hoạt động của xã hội loài người, tồn tại từ rất lâu, từ khi xã hội phân hoá thành các nhóm xã hội, tập đoàn xã hội có lợi ích khác nhau, đối nghịch nhau và do vậy nghiên cứu lĩnh vực hoạt động quân sự cũng đã có từ lâu, hình thành từ rất sớm trong lịch sử.

Nghiên cứu lĩnh vực quân sự thường tập trung nghiên cứu qui luật tiến hành chiến tranh; nghiên cứu qui luật giành thắng lợi trong chiến tranh; nghiên cứu những vấn đề chính trị của chiến tranh. Trên thực tế chưa có nhiều công trình khoa học nghiên cứu một cách cơ bản, hệ thống những vấn đề xã hội của lĩnh vực quân sự. Xét tổng thể, chiến tranh gây nhiều hậu quả về mặt xã hội. Trong lĩnh vực quân sự, tương tác giữa ba mặt cơ bản của nó làm nảy sinh nhiều hiện tượng xã hội cần được quan tâm nghiên cứu và giải quyết. Hiện tượng xã hội nảy sinh trong lĩnh vực quân sự đặt nhu cầu nghiên cứu cho xã hội học quân sự.

Khách thể nghiên cứu của xã hội học quân sự là lĩnh vực quân sự. Hướng vào lĩnh vực quân sự xã hội học quân sự không có tham vọng nghiên cứu tất cả các mặt, các khía cạnh của nó mà chỉ tập trung nghiên cứu các vấn đề xã hội, quá trình và các hiện tượng xã hội trong lĩnh vực quân sự. *Xã hội học quân sự một chuyên ngành xã hội học nghiên cứu tính chính thể các quan hệ xã hội trong lĩnh vực quân sự; nghiên cứu hiện tượng xã hội quân sự với tính cách là kết quả của quá trình tương tác giữa các mặt cơ bản của lĩnh vực quân sự; nghiên cứu cơ chế và hình thức biểu hiện quy luật chiến tranh, qui luật đấu tranh vũ trang trong hoạt động của con người, của các nhóm xã hội; phát hiện các vấn đề xã hội có tính qui luật chi phối hành động của con người và xã hội trong chiến tranh và quá trình chuẩn bị cho chiến tranh nhằm thực hiện mục tiêu chính trị đặt ra.*

Phạm vi nghiên cứu của xã hội học quân sự theo nghĩa rộng nhất đó là những vấn đề xã hội, quá trình và hiện tượng xã hội nảy sinh từ sự tác động qua lại giữa con người trong tổ chức quân sự và hoạt động quân sự; nghiên cứu sự tác động của hoạt động quân sự, tổ chức quân sự đến con người và nhóm xã hội trong hệ thống xã hội; nghiên cứu vai trò của các nhóm xã hội đến hoạt động quân sự và xây dựng tổ chức quân sự nhằm thực hiện mục tiêu do giai cấp hay tập đoàn xã hội vạch ra. *Theo nghĩa hẹp* là những vấn đề xã hội, quá trình và hiện tượng xã hội trong quân đội, trong hoạt động của quân đội.

2. Cơ sở lý luận và thực tiễn của xã hội học quân sự

Là một chuyên ngành xã hội học, xã hội học quân sự vận dụng lý thuyết xã hội học đại cương xây dựng hệ khái niệm, hệ biến số để nghiên cứu các quá trình và hiện tượng xã hội trong lĩnh vực quân sự. Đồng thời, xã hội học quân sự tận dụng kết quả nghiên cứu của các chuyên ngành xã hội học khác vào nghiên cứu một lĩnh vực đặc thù, một nhóm xã hội đặc thù trong xã hội, như một nghiên cứu trường hợp. Ví dụ, lý luận và kết quả nghiên cứu xã hội học gia đình được vận dụng nghiên cứu gia đình sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam là một nghiên cứu trường hợp của xã hội học gia đình ở Việt Nam.

Xã hội học quân sự còn được xây dựng trên cơ sở lý luận và thực tiễn: Học thuyết Mác - Lênin về chiến tranh và quân đội; tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh; Đường lối chính trị, đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam; khoa học quân sự Việt Nam; thực tiễn đấu tranh vũ trang, thực tiễn xây dựng lực lượng vũ trang của dân tộc Việt Nam trong quá khứ và hiện tại.

Ở nước ta đã, đang và sẽ còn có những công trình nghiên cứu tổng kết các cuộc kháng chiến chống xâm lược để giành và giữ độc lập dân tộc. Bài học kinh nghiệm quá khứ, tổng kết hiện tại trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng quân đội nhân dân thời bình tạo điều kiện thuận lợi cho xã hội học quân sự sử dụng phương pháp thu thập phân tích tài liệu, tư liệu để xây dựng lý thuyết và nghiên cứu thực nghiệm; để thực hiện phép so sánh, phương pháp nghiên cứu lịch đại và đồng đại nhằm phát hiện xu hướng biến đổi các quan hệ xã hội trong lĩnh vực quân sự.

Mục tiêu trực tiếp nhất của nghiên cứu xã hội học trong quân đội là góp phần xây dựng quân đội về chính trị, góp phần xây dựng bản lĩnh chính trị cho các nhóm xã hội quân nhân. Do vậy, trong hệ thống tài liệu về quân đội cần đặc biệt quan tâm đến tổng kết công tác Đảng - công tác chính trị trong các cuộc kháng chiến cũng như tổng kết công tác Đảng - công tác chính trị của toàn quân, của các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ. Tổng kết công tác Đảng - công tác chính trị là thực tiễn xây dựng Quân đội về chính trị đã được khái quát, đó là cứ liệu hữu ích trong nghiên cứu xã hội học quân sự.

3. Tính đặc thù trong nghiên cứu xã hội học quân sự:

Tính đặc thù trong nghiên cứu xã hội học quân sự bị quy định bởi tính đặc thù của hoạt động quân sự, tổ chức quân sự và thiết chế quân sự.

Trước hết đó là tính chất xã hội của hoạt động quân sự.

Hoạt động quân sự tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và mọi nhóm xã hội, đồng thời, các lĩnh vực của đời sống xã hội quyết định sức mạnh và hiệu quả của hoạt động quân sự. Sức mạnh và hiệu quả của hoạt động quân sự không chỉ phụ thuộc vào chất lượng chiến đấu của các tổ chức quân sự mà phụ thuộc chủ yếu vào điều kiện chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, hoạt động ngoại giao, v.v...; phụ thuộc vào áp lực của các nhóm xã hội, tập đoàn xã hội ở chỉ đạo hoạt động quân sự, sự đồng tình hay không của các tầng lớp dân cư đối với hoạt động quân sự. Hoạt động quân sự gắn với sự tồn vong của quốc gia dân tộc cho nên nó thu hút sự tham gia của toàn xã hội. Là công dân ai cũng phải có trách nhiệm, nghĩa vụ tham gia hoạt động quân sự để bảo vệ Tổ quốc. Hoạt động quân sự gắn liền với sự sống còn của từng con người. Hy sinh của một bộ phận dân cư trong hoạt động quân sự để giành và giữ độc lập cho Tổ quốc là một vấn đề xã hội rất lớn và hậu quả của nó về mặt xã hội không thể khắc phục trong thời gian ngắn. Đồng thời, những thắng lợi trong hoạt động quân sự là giá trị truyền thống, đời sống tinh thần của cả dân tộc được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Thứ hai, tính chất chính trị của hoạt động quân sự. Chiến tranh là kế tục của chính trị bằng các thủ đoạn bạo lực. Hoạt động quân sự được đặt dưới sự lãnh đạo của một giai cấp hay tập đoàn xã hội nhằm mục tiêu chính trị do giai cấp hay tập đoàn xã hội đó xác định. Hoạt động quân sự mang tính chất chính trị, tính chất giai cấp rất rõ ràng. Hoạt động quân sự được tiến hành và kiểm soát chặt chẽ. Những thông tin về hoạt động quân sự thuộc về bí mật quốc gia, nó liên quan đến sự tồn vong của một quốc gia dân tộc, lợi ích sống còn của từng tập đoàn xã hội. Tính chất chính trị của hoạt động quân sự chi phối đến toàn bộ quá trình nghiên cứu xã hội học quân sự.

Thứ ba, tính yêu cầu cao của tổ chức quân sự và thiết chế quân sự. Xuất phát từ tính chất của hoạt động quân sự nên tổ chức quân sự được tổ chức chặt chẽ, đòi hỏi mỗi người trong quá trình tham gia tổ chức quân sự, hoạt động quân sự một ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm minh, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ mà cấp trên giao cho. Đồng thời thiết chế quân sự được thể hiện cụ thể ở điều lệnh, điều lệ và những quy định pháp luật trong hoạt động quân sự. Các quy định đó hình thành nên khuôn mẫu tác phong vừa hướng dẫn vừa kiểm soát và điều chỉnh trực tiếp hành vi của mỗi người trong quá trình gia nhập tổ chức quân sự, thực hiện các hoạt động quân sự, tạo nên sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng, hành động. Thuận lợi và khó khăn trong nghiên cứu xã hội học quân sự, trong tìm hiểu bản chất các hiện tượng xã hội quân sự nằm ở tính yêu cầu cao của tổ chức quân sự và thiết chế quân sự.

4. Định hướng một số nội dung nghiên cứu của xã hội học quân sự.

Nghiên cứu các xã hội học quân sự nên được triển khai theo hai hướng: những nghiên cứu xã hội học về nền quốc phòng toàn dân và nghiên cứu xã hội học về Quân đội, các nhóm xã hội quân nhân.

Nghiên cứu xã hội học về nền quốc phòng toàn dân tập trung vào các nội dung: giáo dục quốc phòng và ý thức quốc phòng của các nhóm xã hội trên các lĩnh vực đời sống xã hội; quá trình xây dựng nền quốc phòng toàn dân; nghiên cứu xã hội học về cựu chiến binh Việt Nam; các vấn đề xã hội trong tổ chức các lực lượng vũ trang trong thời bình, v.v...

Nội dung nghiên cứu xã hội học về quân đội và các nhóm xã hội quân nhân: cơ chế tổ chức sự lãnh đạo của Đảng với Quân đội; cơ cấu xã hội các nhóm xã hội quân nhân; thiết chế quân sự; những vấn đề xã hội trong xây dựng Quân đội thời bình; xây dựng Quân đội về chính trị trước sự tác động của những biến đổi kinh tế - xã hội; Quân đội và xã hội; quan hệ xã hội của các nhóm xã hội quân nhân, v.v...